

Số: 01/2025/QĐST-HNGĐ

Bắc Kạn, ngày 14 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219, khoản 2 Điều 273, Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 18 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình số 08/2024/HNGĐ-ST ngày 14 tháng 11 năm 2024;

Xét thấy ngày 13 tháng 3 năm 2025 người khởi kiện rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện theo điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 08/2024/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2024 về việc “*Ly hôn*”, giữa:

Nguyên đơn: Chị Triệu Thị T, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Thôn P, xã Y, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn

Bị đơn: Anh Triệu Minh TT, sinh năm 1984.

Hộ khẩu thường trú: Tiểu khu 1, thị trấn C, huyện B, tỉnh Bắc Kạn

Nơi ở hiện nay đang xuất khẩu lao động tại Nhật Bản: Tòa nhà Suncity QE B 103, 3-2056-3 Noginomoricho, thành phố Ogaki, tỉnh Gifu, Nhật Bản.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn chị Triệu Thị T được trả lại toàn bộ tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu số 0000056 ngày 11/11/2024 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Kạn

3. Nguyên đơn có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn ở nước ngoài có quyền kháng cáo trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày quyết định được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Cục THADS tỉnh Bắc Kạn;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu HCTP.

THẨM PHÁN

Lý Thị Thúy